

LỄ HỘI RƯỚC SẮC THẦY:

Nét đẹp văn hóa tín ngưỡng của người dân Phú Quý

Bài & ảnh: LÝ THO

Trong tâm thức của người dân Phú Quý, thầy Sài Nại là vị thần rất linh hiển. Hàng năm, cứ đến ngày mùng 4 tháng tư âm lịch, dân chúng khắp các làng trên đảo tề tựu về mộ và đền thờ cúng tế và cầu nguyện Thầy phù hộ, độ trì. Bên cạnh việc thờ phụng, cúng tế và những truyền thuyết liên quan đến thầy Sài Nại, ở Phú Quý còn có đền thờ công chúa Bàn Tranh cùng những truyền thuyết về Bà cũng được các thế hệ người Việt trên đảo tôn vinh, thờ phụng và lưu truyền đến hôm nay. Việc làm đó đã thể hiện thái độ rất trân trọng, đầy tính nhân văn của cộng đồng người Việt đối với tín ngưỡng, tôn giáo bản địa của người



Lễ hội rước sắc "thầy chúa" ở Phú Quý

Chăm - vốn được coi là chủ nhân đầu tiên của đảo. Đồng thời, cộng đồng người Việt đã biết dung hợp và tiếp biến những sản phẩm, tinh hoa văn hóa của người Chăm và người Hoa thành cái của riêng mình để thích nghi với hoàn cảnh và môi trường sinh sống giữa biển đảo cách trở xa xôi.

Chính sự linh ứng trong việc trợ giúp dân làng mà thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh đã được triều đình nhà Nguyễn công nhận. Các vua Minh Mạng, Đồng Khánh, Duy Tân, Khải Định đã ban tặng cho thầy Sài Nại, công chúa Bàn Tranh mỗi người 5 sắc phong riêng cùng 3 sắc phong ban chung cho Thầy và Bà; mặt khác, truyền chỉ cho dân chúng các làng trên đảo phải phụng thờ, cúng tế Thầy và Bà cho thật chu đáo. Hiện tại, Đền thờ

công chúa Bàn Tranh là di tích lịch sử cấp Quốc gia.

Lâu nay, việc thờ phụng và cúng tế thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh là trách nhiệm chung của người dân trên đảo, được luân phiên giữa các làng. Mỗi làng được giao trông coi đền thờ, lưu giữ sắc phong và cúng tế Thầy và Bà trong một năm, sau đó luân chuyển qua làng khác. Đây là nét mới lạ, độc đáo và riêng biệt chỉ có trên đảo Phú Quý mà ít thấy ở những nơi khác.

Theo tập tục có từ lâu đời trên đảo, ngày mùng 4 tháng tư âm lịch là ngày tế lễ thầy Sài Nại (diễn ra tại đền thờ thầy). Đây vừa là ngày kỵ Thầy, đồng thời cũng là ngày giao phiên giữa làng này qua làng khác. Làng đến phiên thờ phụng, cúng tế phải sắm sửa đoàn lễ theo

đúng tập tục đến đền thờ thầy Sài Nại để tiếp nhận và thỉnh rước sắc phong thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh về an vị, thờ phụng tại một ngôi đình, đền hay lăng vạn của làng mình. Từ trước đến nay, trong tâm thức của người dân Phú Quý, làng nào đến phiên thờ phụng sắc phong, cúng tế thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh là niềm vinh dự lớn lao, phúc lộc cũng sẽ đến với người dân của làng đó nhiều hơn. Trong một năm thực hiện phiên trách của mình, mỗi làng phải thực hiện 2 đợt cúng tế thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh, đó là lễ hội Kỵ công chúa Bàn Tranh vào ngày mùng 3 tháng giêng và lễ hội giao phiên Kỵ Thầy vào mùng 4 tháng tư âm lịch.

Trước khi lễ hội diễn ra, làng đang trong phiên trách phải tổ



Đoàn người tham gia lễ hội

► chúc dọn dẹp, làm vệ sinh sạch sẽ cả nội thất và ngoại thất, các khám thờ, hương án tại nơi lưu giữ, thờ phụng sắc phong thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh. Đồng thời, kiểm tra và chuẩn bị về con người và các loại đồ tế khí cần thiết phục vụ đoàn lễ nghinh rước sắc phong thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh tại làng đang trong phiên trách thờ phụng như: Các loại lễ phục, các loại cờ lễ, kiệu lễ, đội nhạc lễ, đội múa Tứ linh, bát bửu, tàn lọng và chuẩn bị những loại lễ vật cần thiết theo tập tục để cúng tế gồm: 1 con bò (hoặc 1 con heo, gà), gạo, nếp, trà, rượu, hương đèn, hoa quả. Làng đến phiên tiếp theo chuẩn bị về con người và các loại đồ tế khí cần thiết để bố trí đoàn lễ tiếp nhận và nghinh rước sắc phong từ đền thờ thầy Sài Nại về làng mình lưu giữ, thờ phụng như: Các loại lễ phục, các loại cờ lễ, kiệu lễ, đội nhạc lễ, đội múa Tứ linh, bát bửu, tàn lọng.

Trong ngày lễ hội diễn ra từ sáng sớm Ban đầu là nghi thức dâng hương đèn, trà rượu tại đền thờ thầy Sài Nại để khẩn báo, xin phép cho Bốn diên được giết bò hoặc heo để tế thần theo tập tục; sau đó, ban lâm tế của làng đang trong phiên trách thực hiện nghi lễ thỉnh rước sắc thần tại nơi lưu giữ, thờ

phụng sắc phong Thầy và Bà từ trên khám thờ tại ngôi đền (đình hoặc lăng vạ) của làng mình xuống kiệu lễ.

Nghi lễ thỉnh sắc phong thầy Sài Nại và Bàn Tranh công chúa diễn ra long trọng và trang nghiêm. Sau một hồi chiêng trống, đoàn lễ xếp thành 2 hàng ngang đối mặt lại với nhau theo một trục thẳng từ gian giữa (trước khám thờ đặt sắc phong Thầy và Bà) kéo dài ra nhà Võ ca và phân sân phía trước cho đến cổng chính ra vào đình (đền hoặc lăng vạ) của làng đang trong phiên trách. Trình tự bố trí đoàn lễ từ trong ra ngoài gồm: Ban lâm tế (lễ phục áo dài khăn đóng màu đen hoặc xanh), đội nhạc lễ gồm 6 người trong lễ phục áo dài truyền thống (gồm các loại nhạc cụ dân gian như: Đàn cò, trống chiêng, trống chầu, mõ, kèn bầu, chập chày và chiêng), tiếp đến là đội long kiệu lễ, đội tàn, đội vác bát bửu, 150 thanh niên lễ phục chỉnh tề vác các loại cờ lễ, cờ Tổ quốc nhiều kích cỡ và ngoài cùng là đội múa Tứ linh. Đoàn lễ nghinh rước sắc phong xuất phát từ nơi thờ phụng sắc thần đi bộ qua một số con đường của làng đang trong phiên trách và thỉnh rước sắc phong (đi bộ) vào đền thờ công chúa Bàn Tranh. Ban lâm tế của làng đang trong phiên

trách thực hiện nghi thức dâng hương đèn, trà rượu khẩn báo với công chúa Bàn Tranh xin phép rước sắc phong và nghinh thỉnh Bà về đền thờ thầy Sài Nại để cùng hưởng lễ. Sau đó, đoàn lễ thỉnh rước sắc phong rời khỏi đền thờ công chúa Bàn Tranh về đền thờ thầy Sài Nại. Đoàn lễ tiếp nhận sắc phong của làng đến phiên trách thờ phụng có mặt tại đền thờ thầy Sài Nại để nghinh đón thỉnh rước sắc phong của làng đang trong phiên trách về đền tế lễ. Ban lâm tế của làng đang trong phiên trách thực hiện nghi lễ An vị sắc phong lên khám thờ chính tại đền thờ thầy Sài Nại.

Nghi lễ An vị sắc phong lên khám thờ chính tại đền thờ thầy Sài Nại được thực hiện trang nghiêm do Ban lâm tế của làng đang trong phiên trách thực hiện. Mỗi người có một vai trò, chức năng riêng biệt, rạch ròi, người nào việc này và thực hiện các nghi thức theo đúng trình tự một cách thuần thục. Ông chủ tế và bồi tế quỳ trước khám thờ thầy Sài Nại, dâng hiến và tây hiến quỳ trước hai khám thờ hai bên. Đầu tiên là nghi thức dâng hương lên các khám thờ, tiếp theo là nghi thức dâng rượu lên các khám thờ theo tập tục của ông bà truyền lại.

(Xem tiếp trang 33)

► tác bảo vệ cơ sở thờ tự, di vật, cổ vật tại các di tích; chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm môi trường văn hóa tại các di tích và lễ hội; khuyến khích xây dựng thông tin về đường dây nóng, lắp camera trong khu vực chính của di tích nhằm đảm bảo an ninh trật tự, tạo môi trường di tích lịch sử văn hóa trong sạch, lành mạnh, tạo được ấn tượng tốt đẹp đối với du khách thập phương. Công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ cũng được quan tâm: Tại các lễ hội hạn chế đốt nhiều hương, vàng mã; tại các ban thờ không trình đồng, mở phủ ảnh hưởng chôn linh thiêng, không tự ý di chuyển đồ thờ tự làm mất tôn nghiêm của di tích; vấn đề giao thông đi lại ngày càng được cải thiện. Các hoạt động phục vụ du khách về tham gia lễ hội chịu sự quản lý nghiêm ngặt, có quy định cụ thể đối với các hộ dân (khi kinh doanh phải công khai niêm yết giá, giảm thiểu việc tăng giá tùy tiện và thương mại hóa trong lễ hội). Việc nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, phục vụ du khách từng bước được chú trọng, hiện tượng chèo kéo khách, ép giá khách mua lễ giảm rõ rệt. Thành phố có quy định rõ về công tác quản lý thu chi tài chính từ hoạt động lễ hội. Hầu hết các di tích lịch sử văn hóa đều có hòm công đức, bản ghi công đức để đúng quy định, đảm bảo khoa học, thuận lợi; hiện tượng gài tiền vào tay tượng Phật, rải tiền xuống giếng được chấn chỉnh. Đã có biển chỉ dẫn du khách không thả tiền xuống giếng ở Diền Cùng - Giếng Ngọc. Đặc biệt, tại lễ hội truyền thống làng Ném Thượng, phường Khắc Niệm từng gây tranh cãi với nghi lễ chém lợn mô phỏng lại hành động chém lợn rừng khao quân của một vị tướng dưới triều Lý, nhằm tôn

vinh công lao của Thành hoàng Lý Đoàn Thượng. Từ năm 2016, để chấm dứt tình trạng trên và đảm bảo yếu tố truyền thống, các cấp chính quyền đã xuống cơ sở vận động nhân dân làng Ném Thượng điều chỉnh tục chém lợn giữa sân đình vào một khu vực dành riêng để giết thịt và làm cỗ ngọc tế thánh. Đây là một thành công lớn, được dư luận xã hội đánh giá cao.

Việc chém lợn đã không còn diễn ra công khai, 2 "ông ỉn" được đưa vào khu vực đặc biệt bên cạnh sân đình cùng 2 ông thủ đao thực hiện nghi lễ kín, không còn hình ảnh máu chảy giữa sân đình.

Công tác quản lý, bảo vệ khu di tích, đồ thờ tự, cổ vật, bảo vật, trong di tích khi tổ chức lễ hội đã dần đi vào nề nếp. Các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm, chỉ đạo việc trùng tu, tôn tạo, bảo vệ di tích, cơ sở thờ tự, quản lý hiện vật, tài sản đảm bảo đúng quy định. Trong hai năm qua (2015 - 2016), trên địa bàn thành phố đã có 10 di tích được tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp như chùa Thanh Lăng - Vạn An, đình chùa Đạ Xá - Ninh Xá... với số vốn trên 40 tỷ đồng bằng nguồn xã hội hóa từ địa phương và nhân dân phát tâm công đức. Công tác quy hoạch, thực hiện dự án bảo tồn di chỉ khảo cổ Chùa Dạm hay dự án trùng tu, tôn tạo và quy hoạch tổng thể mặt bằng di tích lịch sử văn hóa Đền Bà Chúa Kho - phường Vũ Ninh cũng được thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh trong quy hoạch.

Nhờ quyết tâm cao trong công tác quản lý Nhà nước về di tích và lễ hội, đến nay, lễ hội trên địa bàn thành phố Bắc Ninh đã có sự chuyển biến căn bản trong công tác tổ chức và quản lý, từng bước đáp ứng nhu cầu của các tầng lớp nhân dân và xã hội. ■

Nét đẹp văn hóa...

(Tiếp theo trang 27)

Sau khi sắc phong thầy Sài Nại và Bàn Tranh đã được an vị trên khám thờ, đội múa Tứ linh diễn xướng. Đồng thời với nghi lễ An vị sắc thần trong đền thờ, ở bên ngoài, các bà, các cô cùng giới thanh niên nam, nữ tất bật nấu nướng các món để chuẩn bị đưa vào cúng tế theo tập tục. Ngoài sân và trong đền, Ban lâm tế, các cụ cao niên và Bổng diên của các làng khác trên đảo cùng bàn bạc, trao đổi những vấn đề liên quan đến cuộc tế lễ, truyền cho nhau những huyền thoại cũng như sự linh hiển của thầy Sài Nại và Bàn Tranh công chúa trong việc bảo trợ, cứu giúp người dân trên đảo với một thái độ kính trọng và biết ơn sâu sắc. Họ còn thăm hỏi, cầu chúc sức khỏe và sự may mắn cho nhau, cũng như truyền đạt những kinh nghiệm trong nghề nghiệp, qua đó mối đoàn kết cộng đồng, lòng tương thân tương ái càng được thắt chặt hơn giữa mọi người. Sau cùng, nghi lễ Chánh tế thần coi như kết thúc, đồng thời cũng là đến hồi hoàn mãn lễ hội giao phiên Kỳ Thầy mừng 4 tháng tư âm lịch tại đền thờ thầy Sài Nại. Kết thúc nghi lễ Chánh tế thần, Ban quản lý đền thờ thầy Sài Nại, Ban lâm tế các làng và các cụ cao niên cùng mọi người có mặt quây quần ăn uống, trò chuyện vui vẻ. Sau bữa tiệc lễ thân mật là nghi thức tiếp nhận, thỉnh rước sắc phong thầy Sài Nại và công chúa Bàn Tranh của làng đến phiên trách tiếp theo đưa về làng mình lưu giữ, thờ phụng.

Lễ hội rước sắc Thầy đã ăn sâu vào tiềm thức của người dân Phú Quý, là nét đẹp văn hóa trong sinh hoạt tín ngưỡng của người dân, thông qua lễ hội đã góp phần giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống quý báu, cổ kết cộng đồng, xây dựng làng xã có nếp sống văn minh, góp phần tích cực phát triển du lịch tại Phú Quý trong thời gian tới. ■